

Số: /SNV-XDCQ

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2022

V/v thực hiện tiêu chí thành phần từ 18.1 đến 18.3 thuộc Tiêu chí số 18 đối với các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; công văn số 1311/BNV-TH ngày 04/4/2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí 18.1 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế, để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn (nhất là các xã phân đấu đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025), Sở Nội vụ đề nghị UBND các huyện, thành phố thống nhất thực hiện các tiêu chí thành phần từ 18.1 đến 18.3 thuộc Tiêu chí số 18 “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật” thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, cụ thể như sau:

I. VỀ TIÊU CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN TỪ 18.1 ĐẾN 18.3 THUỘC TIÊU CHÍ 18 TẠI CÁC XÃ PHÂN ĐẤU ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

1. Tiêu chí thành phần 18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn

1.1. Về số lượng, cơ cấu cán bộ, công chức:

Số lượng cán bộ, công chức có mặt không vượt quá số lượng biên chế được giao tại Quyết định 04/2020/QĐ-UBND ngày 07/3/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định về số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Đội ngũ cán bộ, công chức xã đảm bảo kiện toàn, bố trí đủ các chức danh, chức vụ theo cơ cấu (bao gồm cả các chức danh kiêm nhiệm);

Quyết định quy định cụ thể về số lượng của từng chức vụ, chức danh cán bộ, công chức của từng xã theo công văn số 371/SNV-XDCQ ngày 06/4/2022 của Sở Nội vụ.

1.2. Về tiêu chuẩn cán bộ, công chức:

(1) Đối với cán bộ:

Các chức vụ cán bộ xã phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể theo phụ lục I kèm theo công văn này.

(2) Đối với công chức xã:

Các chức danh công chức xã phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Ngoài ra, phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể theo phụ lục II kèm theo công văn này.

Trường hợp cán bộ cấp xã kiêm nhiệm chức vụ cán bộ, công chức cấp xã khác, ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn của chức vụ cán bộ đang đảm nhiệm phải đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức vụ cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm theo quy định tại văn bản này.

Đối với các trường hợp cán bộ, công chức xã đến thời điểm hiện tại chưa đạt đủ các tiêu chuẩn theo quy định: Đề nghị UBND các huyện báo cáo thuyết minh và đề xuất phương án giải quyết từng trường hợp cụ thể gửi Sở Nội vụ xem xét, thống nhất¹.

2. Tiêu chí thành phần 18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

¹ Chỉ đề nghị xem xét, thống nhất giải quyết một số trường hợp sau:

- Trường hợp cán bộ, công chức chưa đạt đủ các tiêu chuẩn thuộc xã đặc biệt khó khăn đang tiếp tục tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn hoặc đã có định hướng điều chỉnh, thay thế trong thời gian tới (nghỉ thôi việc, nghỉ tinh giản biên chế,...);

- Trường hợp công chức cấp xã được tuyển dụng trước thời điểm Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ có hiệu lực thi hành (15/12/2012) không có bằng tốt nghiệp trình độ THPT, chỉ có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT.

- Đồng thời UBND huyện phải đề xuất các trường hợp đề nghị bầu bổ sung, bố trí thay thế phải đảm bảo đạt đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2.1. Đối với Đảng bộ xã: “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

2.2. Đối với Chính quyền xã: “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

3. Tiêu chí thành phần 18.3. Các tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

Các tổ chức chính trị - xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được xếp loại đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề tổng hợp, theo dõi thực trạng các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định, đề nghị UBND các huyện, thành phố báo cáo danh sách cán bộ, công chức tại các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 (theo phụ lục III); đồng thời báo cáo rõ, đề xuất phương án giải quyết từng trường hợp cụ thể chưa đạt chuẩn theo quy định (nếu có), gửi về Sở Nội vụ trước ngày **30/6/2022**.

2. Thời gian thẩm định

Đối với các xã đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2022: Đề nghị UBND các huyện tổ chức đánh giá tiêu chí thành phần từ 18.1 đến 18.3 thuộc Tiêu chí số 18 “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật” đảm bảo đúng quy trình, thẩm quyền và gửi hồ sơ về Sở Nội vụ thẩm định trước ngày **15/11/2022**.

III. THÀNH PHẦN HỒ SƠ THẨM ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁC XÃ PHÂN ĐẤU ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

1. Văn bản của UBND huyện đề nghị thẩm định các tiêu chí thành phần từ 18.1 đến 18.3 quy định thuộc Tiêu chí số 18 “Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật”.

2. Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, phân loại chính quyền cơ sở và các quyết định đánh giá xếp loại của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Biểu thông kê danh sách, chất lượng cán bộ, công chức xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới kèm theo bản photo các văn bằng, chứng chỉ (bằng tốt nghiệp trình độ văn hóa, chuyên môn, lý luận chính trị, các chứng nhận bồi dưỡng quản lý nhà nước, quản lý kinh tế,...) của cán bộ, công chức cấp xã.

Đối với chức danh Trưởng Công an xã chính quy, UBND các huyện chỉ lập danh sách, thông tin Trưởng Công an xã chính quy theo phụ lục số III để phục vụ công tác quản lý, theo dõi (không gửi bản photo các văn bản, chứng

chỉ đề thẩm định).

Trong quá trình triển khai, nếu có điều chỉnh, bổ sung đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để thống nhất giải quyết.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện tiêu chí thành phần từ 18.1 đến 18.3 thuộc Tiêu chí số 18 đối với các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, giai đoạn 2021-2025. Sở Nội vụ đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM;
- Thành ủy, Huyện ủy;
- Lãnh đạo SNV;
- Phòng NV các huyện, thành phố;
- P. XDCQ&CTTN;
- Lưu: VT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Khắc Phương